

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm P, ngày 25 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” và “Yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM P, TỈNH QUẢNG N

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thúy Hằng**;

Thư ký phiên họp: Bà **Lê Thị Thanh Thảo** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N tham gia phiên họp: Bà **Phạm Bích Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST - HNGĐ ngày 04/5/2020 về việc: “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” và “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2020/QĐST – HNGĐ ngày 11/5/2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1982; nơi làm việc: Không, chị **Phạm Thị Mai T**, sinh năm 1985; nơi làm việc: Công ty Tuyển than Cửa Ô - TKV; cùng nơi ĐKNKTT: Thôn Đông H, xã Đông X, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N và anh **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1960; nơi làm việc: Không, chị **Trần Thị Kim O**, sinh năm 1960; nơi làm việc: Không; cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu 6A, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, đều có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Gia đình anh Nguyễn Quang H chị Phạm Thị Mai T (gọi tắt là anh chị Huy Thương) có mối quan hệ quen biết với gia đình anh Phạm Ngọc T, chị Trần Thị Kim O (gọi tắt là anh chị T O).

Do năm 2015, anh chị H, Th có hoàn cảnh gia đình khó khăn: Đã có hai con

chung là Nguyễn Phạm Thảo D, sinh ngày 30/5/2006 và Nguyễn Phạm Thảo M, sinh ngày 19/9/2009, chị T còn đang mang thai chuẩn bị sinh con thứ ba; anh H không có việc làm ổn định, chị T tuy làm việc tại Công ty Tuyển than Cửa Ô nhưng thu nhập thấp. Khi được biết anh chị T O có nhu cầu xin nhận con nuôi vì gia đình anh chị T O thời gian đó các con đã khôn lớn, trưởng thành; anh T làm việc tại nhà máy đại tu ô tô Cẩm P, chị O làm giáo viên; đều có mức thu nhập ổn định.

Anh chị Huy Thương và anh chị T, O đã thỏa thuận với nhau về việc: Anh chị H, Th cho con chung Nguyễn Phạm Thảo D, sinh ngày 30/5/2006 làm con nuôi của anh chị T O. Sau khi hai gia đình thống nhất thỏa thuận như nêu trên, đã làm thủ tục tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N. Ngày 12/5/2015, Ủy ban nhân dân phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N đã cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi cho anh chị T O. Con Nguyễn Phạm Thảo D, trong thời gian làm con nuôi của anh chị T O được đối xử, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt, con khỏe mạnh, phát triển bình thường.

Đến cuối năm 2019, gia đình anh chị T O đã có sự thay đổi: Các con đã xây dựng gia đình và đều sinh con nên anh chị T O phải giúp đỡ các con trông nom cháu nội, cháu ngoại; cả anh T Chị O đều đã nghỉ hưu nên không còn đủ điều kiện về kinh tế và thời gian để chăm sóc con nuôi. Anh chị H, Th và anh chị T O đã thỏa thuận về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh chị T O đối với con nuôi Nguyễn Phạm Thảo D, yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh H và chị Th trong quá trình sống chung có mâu thuẫn nên đã là ly hôn từ ngày 20/11/2018, nên khi con Nguyễn Phạm Thảo D không còn làm con nuôi của anh chị T O nữa, anh H và chị Th thỏa thuận: Chị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Phạm Thảo D cho đến khi đủ 18 tuổi; anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mức 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P công nhận sự thỏa thuận về nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N nhận định:

[1]Do hai bên gia đình có mối quan hệ quen biết với nhau. Năm 2015, gia đình anh chị H, Th gặp khó khăn, anh chị H, Th và anh chị T O đã thỏa thuận về việc anh chị H, T cho con chung Nguyễn Phạm Thảo D, sinh ngày 30/5/2006 làm con nuôi của anh chị T O. Ngày 12/5/2015, Ủy ban nhân dân phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N đã cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi cho anh chị

T O; con Nguyễn Phạm Thảo D, trong thời gian làm con nuôi của anh chị T O được đối xử, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt, con khỏe mạnh, phát triển bình thường. Từ cuối năm 2019, do gia đình anh chị T O đã có sự thay đổi, không còn đủ điều kiện về kinh tế và thời gian để chăm sóc con nuôi Nguyễn Phạm Thảo Diệp. Anh chị H, Th và anh chị T O đã thỏa thuận về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh chị T O đối với con nuôi Nguyễn Phạm Thảo D.

Do anh Huy và chị Thương đã ly hôn, nên đã thỏa thuận: Chị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Phạm Thảo D cho đến khi đủ 18 tuổi; anh Huy có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mức 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[2]Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2020, cháu Nguyễn Phạm Thảo D trình bày: Trong thời gian sống chung với bố mẹ nuôi là ông Phạm Ngọc T và bà Trần Thị Kim O, cháu được bố mẹ nuôi đối xử tốt, yêu thương, chăm sóc chu đáo. Đến nay, bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi của cháu yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của bố mẹ nuôi đối với cháu, cháu đồng ý và cháu có nguyện vọng được ở cùng với mẹ đẻ.

[3]Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N tham gia phiên họp có quan điểm chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Quang H, chị Phạm Thị Mai T, anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi Nguyễn Phạm Thảo Diệp, sinh ngày 30/5/2006 của anh Phạm Ngọc T chị Trần Thị Kim O và yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị Mai T.

[4]Xét yêu cầu của anh Nguyễn Quang H, chị Phạm Thị Mai T, anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi Nguyễn Phạm Thảo Diệp, sinh ngày 30/5/2006 của anh Phạm Ngọc T chị Trần Thị Kim O và yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị Mai T, là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5]Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Mai T tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi và yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn, theo quy định của pháp luật.

[6]Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu anh Nguyễn Quang H, chị Phạm Thị Mai T, anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O có quyền kháng cáo đối với quyết định giải quyết việc dân sự về việc: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi; người yêu cầu anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị Mai T không có quyền kháng cáo đối với quyết định giải quyết việc dân sự về việc: Yêu cầu công nhận thỏa thuận

nuôi con sau khi ly hôn, theo quy định tại Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 149, 361 và 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25, Điều 26 và Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Khoản 1, 3 Điều 78; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận: Đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Nguyễn Quang H, chị Phạm Thị Mai T, anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O và đơn yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị Mai T.

Tuyên bố: Chấm dứt việc nuôi con nuôi Nguyễn Phạm Thảo D, sinh ngày 30/5/2006 của anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O.

Quyền, nghĩa vụ của anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O với con nuôi Nguyễn Phạm Thảo D chấm dứt, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị mà không có kháng cáo, kháng nghị.

Quyền, nghĩa vụ của anh Nguyễn Quang H, chị Phạm Thị Mai T và con đẻ Nguyễn Phạm Thảo D được khôi phục kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2020.

Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị Mai T. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị Mai T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Phạm Thảo D cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mức 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Mai T tự nguyện chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi và 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chi Thương đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005116 ngày 27/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P. Chị Phạm Thị Mai T đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

Người yêu cầu anh Nguyễn Quang H, chị Phạm Thị Mai T, anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Kim O có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định giải quyết việc dân sự về việc: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Người yêu cầu anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị Mai T không có quyền kháng cáo đối với quyết định giải quyết việc dân sự về việc: Yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tp Cẩm P;
- Chi cục THADS tp Cẩm P;
- Người yêu cầu;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)

Nguyễn Thuý Hằng